MÔ HÌNH THAM KHẢO OSI

Trình bày: Bùi Minh Quân

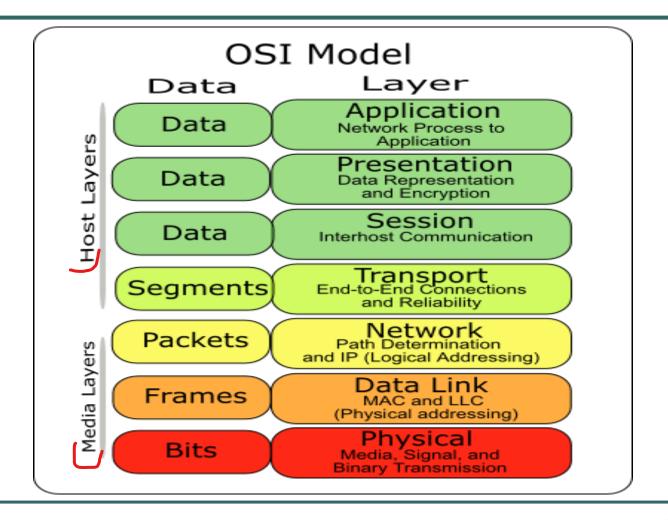
bmquan@ctu.edu.vn

Khoa MMT&TT – Trường CNTT&TT - ĐHCT

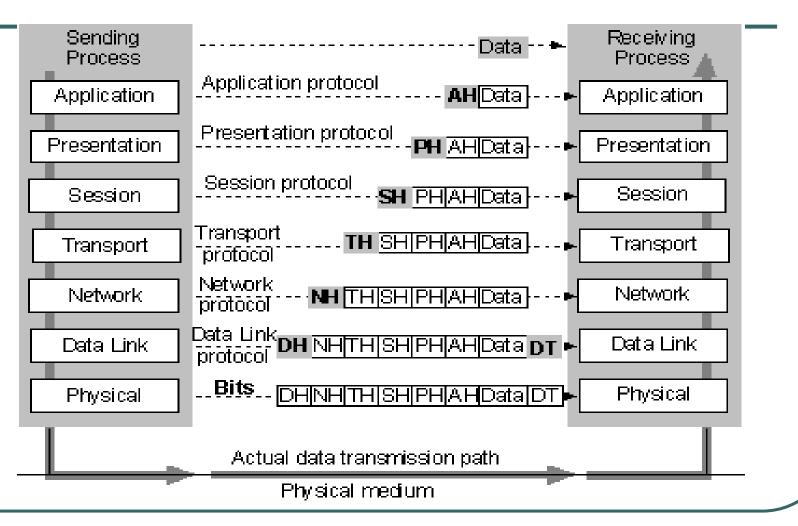
Mô hình tham khảo OSI (Open System Interconnection Model)

- ❖ Được phát triển bởi tổ chức tiêu chuẩn thế giới ISO (International Standard Organization)
- * Gồm có 7 tầng:
 - Tầng vật lý (Physical layer)
 - Tầng liên kết dữ liệu (Data link layer)
 - Tầng mạng (Network layer)
 - Tầng vận chuyển (Transport layer)
 - Tầng giao dịch (Session layer)
 - Tầng trình bày (Presentation)
 - Tầng ứng dụng (Application layer)

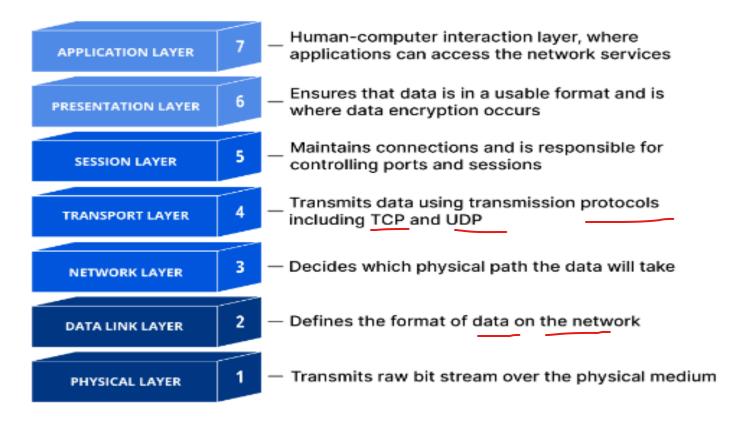
Mô hình OSI



Mô hình OSI

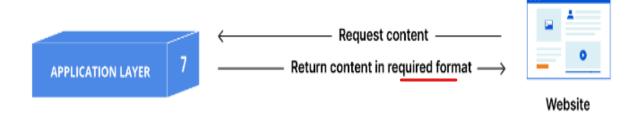


Mô hình OSI



https://www.cloudflare.com/learning/ddos/glossary/open-systems-interconnection-model-osi/

- *Tầng ứng dụng (Application layer)
 - ☐ Là lớp tương tác trực tiếp với dữ liệu người dùng
 - ☐ Các phần mềm, dịch vụ sử dụng lớp ứng dụng bắt đầu cài đặt liên lạc: Email client, Web browsers, FTP, . . .
 - □Cho phép người phát triển định nghĩa các protocol của ứng dụng: HTTP, SMTP, POP, IMAP...



- ❖ Tầng trình bày (Presentation layer)
 - Chuẩn hóa dữ liệu trao đổi giữa các hệ thống khác nhau đảm bảo cho lớp ứng dụng của thiết bị nhận có thể hiểu được.
 - □Nén, mã hóa thông tin tăng tốc độ và hiệu quả



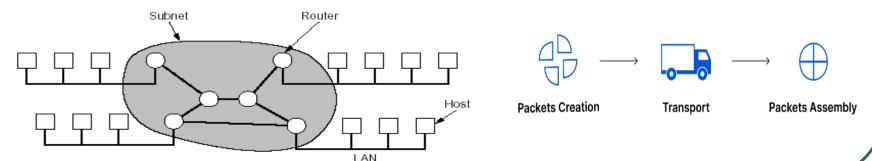
The Presentation Layer

- ❖ Tầng giao dịch (Session layer)
 - Quản lý các giao dịch (mở và đóng giao tiếp giữa hai thiết bị), thời gian giữa lúc mở và đóng gọi là phiên.
 - Dồng bộ hóa dữ liệu truyền, nhận với các điểm kiểm tra (checkpoints). Điều này cho phép phiên được tiếp tục từ điểm kiểm tra gần đây nhất trong trường hợp xảy ra sự cố hoặc ngắt kết nối.



- *Tầng vận chuyển (Transport layer)
 - ☐ Truyền dữ liệu điểm nối điểm (end-to-end)
 - Lấy dữ liệu từ lớp phiên (Session) và chia nó thành các phần được gọi là phân đoạn (segments) trước khi gửi đến lớp 3 (Network).
 - ☐ Bên nhận có trách nhiệm tập hợp lại các phân đoạn thành dữ liệu mà lớp phiên có thể sử dụng.
 - ☐ Kiểm tra các gó<u>i</u> tin truyền nhận: mất, trùng lắp
 - ☐ Điều khiển lỗi và điều khiển luồng

- ❖ Tầng mạng (Network layer)
 - ☐ Tầng mạng đảm bảo truyền tải kiểu host-to-host
 - ☐ Phân đoạn được chia nhỏ thành các gói tin (Packet)
 - ☐ Đơn vị truyền nhận dữ liệu là gói tin (Packet)
 - □Định tuyến (Routing) và chuyển tiếp (Forwarding) các gói tin
 - ☐ Kiểm tra, khắc phục tình trạng tắt nghẽn đường truyền



- ❖ Tầng liên kết dữ liệu (Data link layer)
 - ☐ Đơn vị truyền nhận dữ liệu là khung (Frame)
 - ☐ Thiết lập cơ chế phát hiện và xử lý lỗi
 - ☐ Điều khiển dòng (Flow control)
 - ☐ Giải quyết tranh chấp đường truyền
 - ☐ Kênh truyền nối *trực tiếp* hai máy tính trên cùng một mạng

Frame Creation

- > 01001 => 01001
- >01001 => 01011



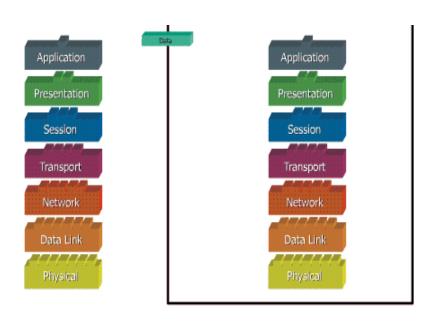
 \longrightarrow

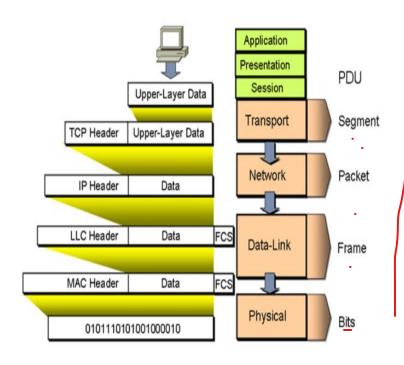
Transfer frames between net

- Tầng vật lý (Physical layer)
 - ☐ Truyền tải các b<u>it thô</u> (raw bit) trên một kênh truyền vật lý
 - ☐ Định các chuẩn thiết kế:
 - ✓ Cách nối kết các máy:
 - ✓ Mức điện thế, ...
 - ✓ Cấu trúc các đầu nối,...
 - ✓ Phương pháp truyền tải

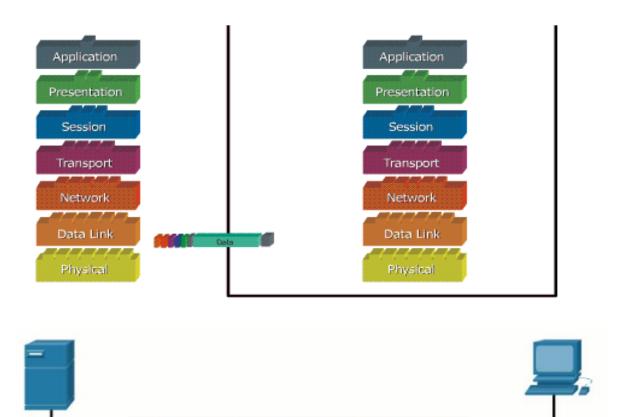


MÔ HÌNH OSI

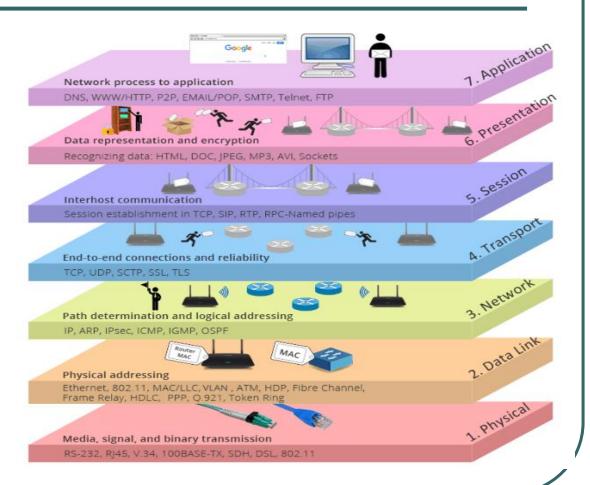


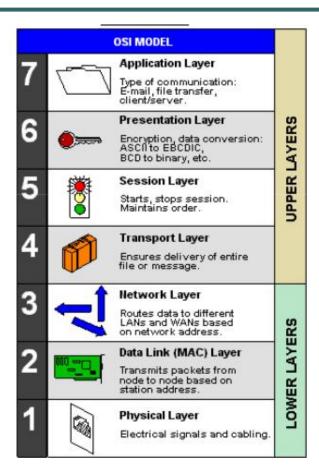


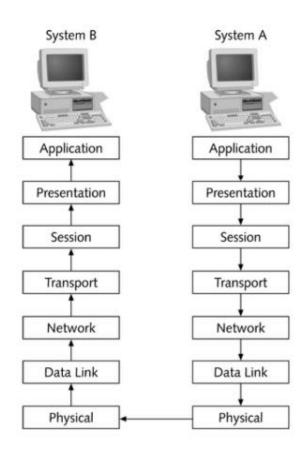
MÔ HÌNH OSI

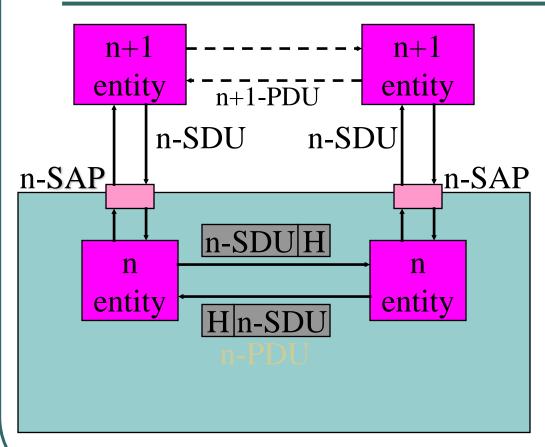


https://community.fs.com/article/tcpip-vs-osi-whats-the-difference-between-the-two-models.html

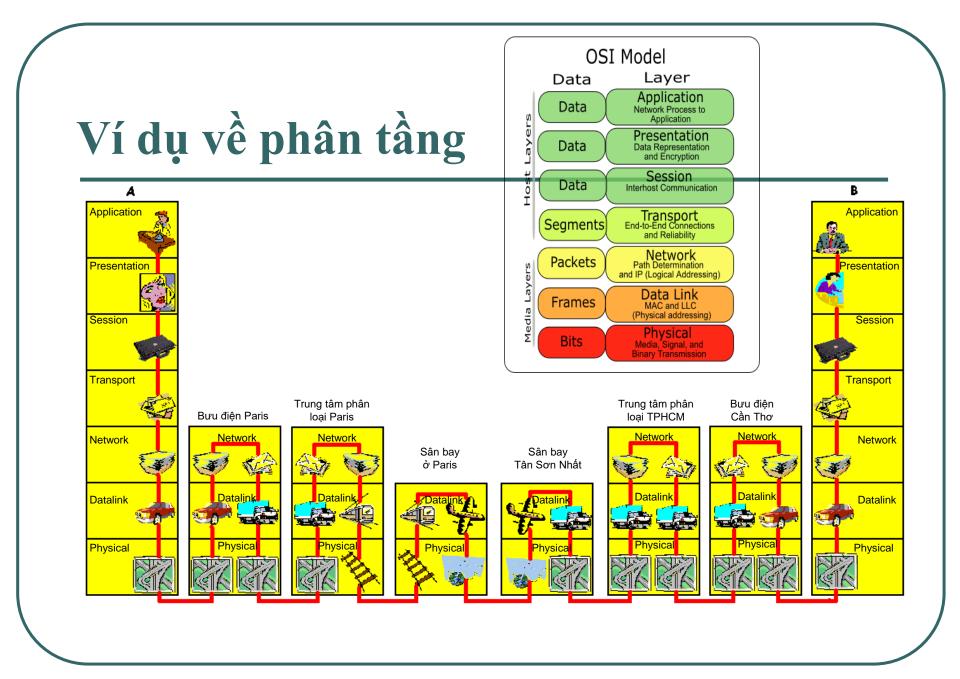








- * n Entity (thực thể) một quá trình ở lớp n
- **❖** SAP = Service Access Point
- ❖ SDU = Service Data Unit
- ❖ PDU = Protocol Data Unit
- **❖** H=Header



Ví dụ về phân tầng

OSI Model
Data Layer
Application
Network Process to Application
Data Presentation
Data Representation
Data Representation
and Encryption

Data Session
Interhost Communication

Fransport
End-to-End Chonnections and Reliability

Packets Path Determination

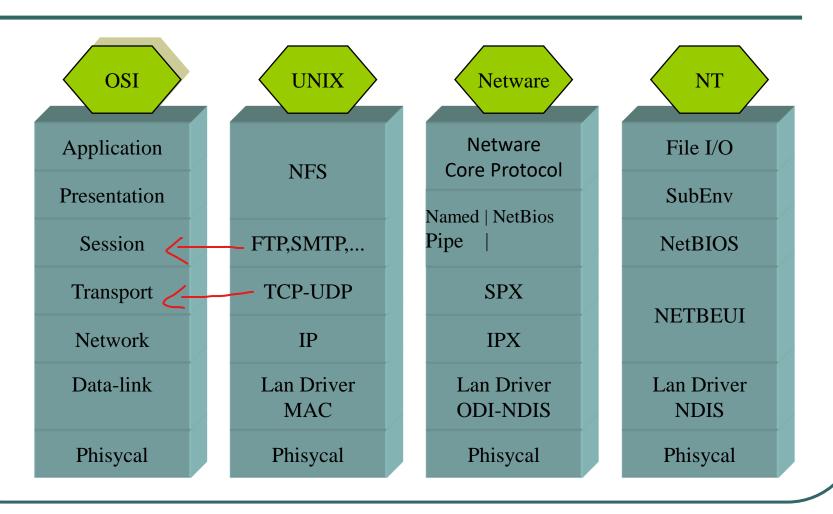
And IP (Cogical Addressing)

Frames Data Link
MAC and LLC
(Physical addressing)

Physical
Media, Signal, and
Benary Transmission

- Tầng ứng dụng: viết/đọc lá thư.
- Tầng trình bày: phiên dịch, bỏ thư gởi vào phong bì, mở phong bì các thư nhận được
- Tầng giao dịch: chịu trách nhiệm giám sát gửi và nhận thư (tập hợp/phân phát thư).
- Tầng vận chuyển: vai trò của bộ phận văn thư (phân loại thư và dán tem lên các thư).
- Tầng mạng: vai trò của bưu điện hay của trung tâm phân loại thư (thư được chuyển đến bưu điện, chuyển trong nước, ngoài nước).
- Tầng liên kết dữ liệu: chuyển thư giữa hai nút kế cận nhau.
- Tầng vật lý: Các phương tiện giao thông (đường bộ, đường sắt, đường ô tô).

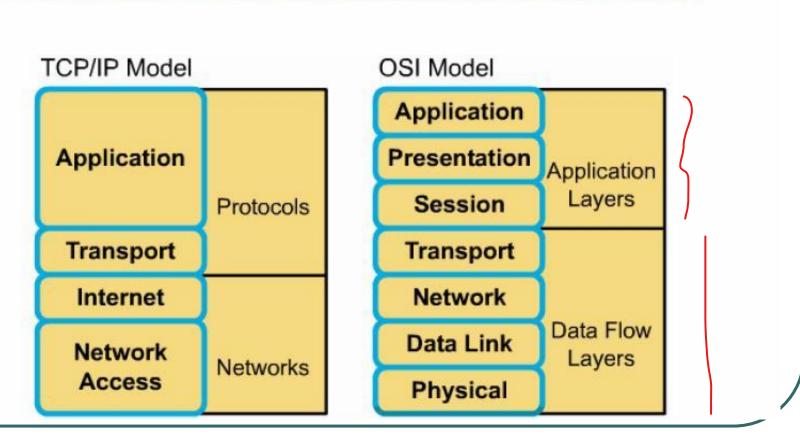
Hệ điều hành mạng



MÔ HÌNH OSI VÀ GIAO THỰC TCP/IP

OSI Model and TCP/IP Model





MÔ HÌNH OSI VÀ GIAO THỰC TCP/IP

